

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 09 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Chinh
Ông Nguyễn Hữu Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên;

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023; điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 21/4/2023 đối với bị cáo:

Phan Văn H, sinh năm 1981 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú, thường trú: Thôn N, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N và bà Phan Thị Ng; có vợ là Chu Thị S và có 2 con; tiền sự: Không có; tiền án: Bản án số 81/2020/HS-ST ngày 23/12/2020, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 14/12/2021. Nhân thân: Bản án số 02/2010/HSST ngày 19/01/2010, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 31/8/2011, đã được đương nhiên xóa án tích; ngày 18/02/2020 bị Công an huyện Lục Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc; ngày 22/9/2020 bị Công an huyện Lục Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2022 đến nay; hiện tại bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chu Thị S, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; có mặt

* *Người làm chứng:*

- Cao Thị Thùy C, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

- Vi Thị H, sinh năm 2003; nơi cư trú: Khu 5, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt

- Hoàng Thị N, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

- Trần Xuân H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 28/12/2022, tại phòng 303 nhà nghỉ T (chủ nhà nghỉ là Trần Xuân H) ở tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy bắt quả tang Phan Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ ở cuối chân giường 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén hình tròn màu hồng nghi là ma túy do H cầm trên tay vớt xuống, vật chứng trên được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “QT”. Ngoài ra còn thu giữ của Phan Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu “ĐT”, số tiền 4.775.000 đồng, 01 ví da màu nâu bên trong đựng 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Văn H; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE biển kiểm soát 98F1-001.77, 01 đăng ký xe mô tô số 001510 mang tên Trần Văn V và 01 đăng ký xe mô tô số 009755 mang tên Chu Thị S. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Văn H nhưng không thu giữ được gì.

Tại bản Kết luận giám định số 2464/KL-KTHS ngày 31/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 phong bì thư có ký hiệu “QT” được dán kín, niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh là ma túy, có tổng khối lượng 0,694 gam, loại Methamphetamine; khối lượng còn lại sau giám định là 0,653 gam.

Quá trình điều tra vụ án, Phan Văn H khai: Khoảng 13 giờ ngày 28/12/2022, Hoàng Thị N (là người quen biết xã hội với H từ trước) gọi điện thoại rủ H đến

phòng 303 nhà nghỉ T ở tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L chơi để giới thiệu bạn cho H. Sau đó H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98F1- 001.77 đến khu vực sân bóng thôn M, xã C, huyện L tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H gặp một người thanh niên không quen biết, H hỏi người đó muốn mua 2 viên ma túy ngựa và ba trăm ma túy đá, người đó gọi điện thoại xong thì bảo H đi đến khu vực ngã tư xã C sẽ có người bán cho; H điều khiển xe mô tô đi đến địa chỉ trên thì gặp một người thanh niên lạ mặt khác, H đưa cho người này 500.000 đồng, người này chỉ tay ra chỗ cất giấu ma túy ở lề đường rồi bỏ đi ngay; H hiểu ý đi ra nhặt một vỏ bao thuốc lá Thăng Long, mở ra thấy bên trong có 01 túi ni lon màu trắng, bên trong túi ni lon đựng ma túy đá và 2 viên ma túy ngựa; H cầm gói ma túy đút vào túi quần đang mặc và vứt vỏ bao thuốc lá đi rồi điều khiển xe mô tô đi đến nhà nghỉ T. Đến nơi, H đi bộ lên phòng 303 gõ cửa đi vào thấy trong phòng có N và hai người bạn của N là Cao Thị Thùy C và Vi Thị H. Lúc này H lấy gói ma túy ở trong túi quần ra cầm trên tay với ý định để sử dụng, đúng lúc này lực lượng Cảnh sát vào phòng kiểm tra, H sợ vứt gói ma túy xuống cuối chân giường nhưng bị phát hiện bắt quả tang.

Chủ nhà nghỉ T là Trần Xuân H và các đối tượng Hoàng Thị N, Cao Thị Thùy C, Vi Thị H đều không biết việc Phan Văn H đem ma túy đến nhà nghỉ để sử dụng nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý các đối tượng trên.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, miễn phạt bổ sung; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT” để tiêu hủy; trả lại Phan Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “ĐT”, 01 ví da màu nâu và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Văn H; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Phan Văn H trình bày: Bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; bị cáo thành khẩn khai báo đúng với nội dung bản Cáo trạng; bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H luôn thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/12/2022, bị cáo Phan Văn H mua ma túy của một người không quen biết đem đến nhà nghỉ T ở tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang với mục đích để bản thân sử dụng nhưng bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang; tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,694 gam, loại Methamphetamine.

[3] Hành vi trên của bị cáo Phan Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các loại chất gây nghiện, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trên của bị cáo Phan Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ vào khối lượng chất ma túy thu giữ được, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Phan Văn H về tội danh trên theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét thấy ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm, người nghiện ma túy sẽ bị tổn hại nghiêm trọng về sức khỏe; khi lên cơn nghiện, người nghiện ma túy không làm chủ được hành vi, có thể gây nguy hiểm cho người khác và xã hội; người sử dụng ma túy còn nguy hiểm đến tính mạng của bản thân, có nguy cơ lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS; tệ nạn ma túy còn là mầm mống phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước ta và cả cộng đồng thế giới đều tuyên truyền rộng rãi về tác hại của chất ma túy, thế nhưng bị cáo không tiếp thu mà dần thân vào con đường nghiện ngập và dẫn đến phạm tội. Chứng tỏ bị cáo rất coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của chính bản thân bị cáo và của cộng đồng; cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[5] Xem xét các tình tiết để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Phan Văn Hòa luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trên quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phan Văn H là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu; bị cáo đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính, hai lần bị kết án trong đó có một bản án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào khối lượng chất ma túy và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt giành cho bị cáo trong phạm vi Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, phạm tội không có mục đích thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

Chất ma túy là loại chất gây nghiện bị pháp luật cấm tàng trữ, sử dụng, lưu hành nên cần phải tịch thu toàn bộ khối lượng chất ma túy thu giữ được còn lại sau giám định để tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động, 01 ví da, 01 chứng minh nhân dân là tài sản, đồ vật, giấy tờ tùy thân của Phan Văn H không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho H, nhưng tạm giữ điện thoại di động để đảm bảo thi hành án dân sự.

Đối với số tiền 4.775.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE biển kiểm soát 98F1- 001.77, 01 đăng ký xe mô tô số 001510 mang tên Trần Văn V và 01 đăng ký xe mô tô số 009755 mang tên Chu Thị S. Quá trình điều tra xác định những tài sản và giấy tờ trên thuộc quyền sở hữu và quản lý của chị Chu Thị S, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chị S nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 28/12/2022).

2- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu 01 túi ni lon đựng chất ma túy còn lại sau giám định là 0,653 gam, loại Methamphetamine, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT” để tiêu hủy.

- Trả lại Phan Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “ĐT”, 01 ví da màu nâu và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Văn H; nhưng tạm giữ điện thoại di động để đảm bảo thi hành án dân sự.

Những vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam.

3- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt đều có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đương sự
- VKSND huyện Lục Nam
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- TAND tỉnh Bắc Giang
- CQCSĐT Công an huyện Lục Nam
- Chi cục THADS huyện Lục Nam
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang
- UBND xã C
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Thái